

**CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH
ĐẮKLẮK**



Số : 121 /CV-CPDL

*"V/v giải trình đính chính biên bản đại hội đồng cổ
đồng thường niên năm 2021"*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**



Buôn Ma Thuột, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**

Tên giao dịch của Công ty: **CỔ PHẦN DU LỊCH ĐẮKLẮK.**

Mã Chứng khoán: **DLD**

Địa chỉ trụ sở chính: 03 Phan Chu Trinh, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại: 0262 3852 322 - Fax: 0262 3842 115.

Website: www.daklaktourist.com.vn.

Loại thông tin công bố: 24h

Nội dung công bố: đính chính nội dung biên bản đại hội đồng cổ đông thường
niên năm 2021.

Ngày 18/12/2021 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty Cổ phần
Du lịch Đắk Lắk đã diễn ra thành công tốt đẹp.

Ngày 18/12/2021 Công ty đã Công bố thông tin Nghị quyết, biên bản đại hội lên
trang cổng thông tin của Công ty, UBCKNN và SGDCKHN. Tuy nhiên trong quá trình
hoàn thiện biên bản và nghị quyết Đại hội cổ đông số: 11/NQ-ĐHCĐ, tổ Thư ký của
đại hội đã nhầm lẫn trong việc đánh máy tại mục số 06 trang 14 của biên bản đại hội
trong đó có nội dung: xin chủ trương Đại hội về việc cho Công ty Hợp đồng hợp tác
kinh doanh đối với các mặt bằng của Công ty nhằm để khai thác sử dụng có hiệu quả
các mặt bằng hiện có.

Nay Công ty Cổ phần Đắk Lắk xin đính chính lại những thông tin như sau:

1. Thông tin trước khi đính chính

Tại mục số 06 trang 14 của biên bản đại hội: Xin chủ trương đại hội về việc cho
Công ty hợp đồng hợp tác kinh doanh đối với các mặt bằng của Công ty nhằm để khai
thác sử dụng có hiệu quả các mặt bằng hiện có.

Bằng hình thức biểu quyết trực tiếp các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông
thường niên năm 2021 nhất trí 100% với chủ trương về việc cho Công ty Hợp đồng hợp
tác kinh doanh các mặt bằng hiện có.



2. Thông tin sau khi đính chính:

Tại mục số 06 trang 14 của biên bản đại hội: Xin chủ trương đại hội về việc cho Công ty hợp đồng hợp tác kinh doanh đối với các mặt bằng của Công ty nhằm để khai thác sử dụng có hiệu quả các mặt bằng hiện có.

Bằng hình thức biểu quyết trực tiếp các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Nhất trí: đại diện 8.232.354 cổ phần hiện diện, đạt tỷ lệ 88,44%; Với chủ trương về việc cho Công ty Hợp đồng hợp tác kinh doanh các mặt bằng hiện có

Thông tin này được công bố trên trang điện tử của Công ty, tại mục “Quan hệ cổ đông, Công bố thông tin”.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

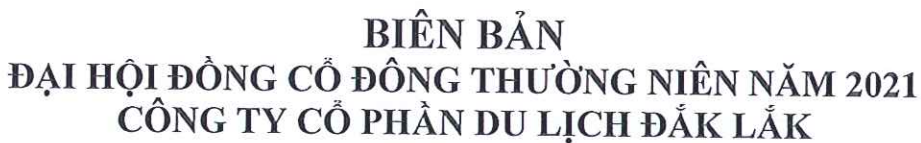
(Có đính kèm biên bản
Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đính chính)



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN ANH TUẤN





Tổng số cổ đông theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán chốt ngày 17/11/2021 là 124 cổ đông, đại diện cho 9.307.415 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tổng số cổ đông và đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội hôm nay là 45 cổ đông, đại diện cho 8.980.537 cổ phần, chiếm tỉ lệ 96% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trong đó, số cổ đông ủy quyền là 25 cổ đông, đại diện cho 128.156 cổ phần chiếm tỉ lệ 1,38%.

- Để điều hành và ghi chép lại diễn biến của Đại hội, Đại hội đã biểu quyết để bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký và Ban kiểm phiếu như sau:

1. Ông: Trương Đức Hùng	Chủ tịch Hội đồng Quản trị: Chủ tọa
2. Ông: Nguyễn Anh Tuấn	Tổng Giám đốc Công Ty
3. Ông: Phạm Thành Đô	Thành viên HĐQT

1. Bà: Nguyễn Thị Sáu	Cổ đông Công ty: Trưởng ban
2. Bà: Nguyễn Thị Thanh Thủy	Phòng TCHC: Thành viên

1. Ông: Ninh Văn Hiền	Cổ đông	- Trưởng ban
2. Bà: Phạm Nguyễn Bảo Phương	Phòng KTTV	- Thành viên
3. Ông: Dương Đình Nam	Phòng TCHC	- Thành viên

Ông Trương Đức Hùng thay mặt đoàn chủ tịch thông qua Quy chế và Chương trình Đại hội. Quý cổ đông tham dự đã biểu quyết nhất trí 100%.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2020:

Ông Nguyễn Kim Châu – Thành viên Hội đồng quản trị đã báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 trước Đại hội cổ đông (có báo cáo kèm theo).

B. Tổng kết tình hình kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ kinh doanh năm 2021.

Ông Nguyễn Anh Tuấn Tổng Giám đốc Công ty báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch kinh doanh năm 2021. (Có báo cáo kèm theo)

Tổng doanh thu năm 2020 của toàn Công ty thực hiện được 37.078.387.122 đồng (đã bao gồm Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác) so với kế hoạch đề ra là 44.643.989.000 đồng, chỉ hoàn thành được 84% kế hoạch, so với thực hiện năm 2019 là 62.363.127.945 đồng, giảm 40%, với số tiền doanh thu giảm 25.024.177.640 đồng, nguyên nhân giảm so với năm 2019 là do hoạt động kinh doanh bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi dịch bệnh Covid-19 (các đơn vị Khách sạn bị ảnh hưởng nghiêm trọng đợt giãn cách xã hội tháng 4/2020 và tháng 8/2020; Nhà hàng Thắng Lợi – CVN & Du lịch Hồ Lắk bị ảnh hưởng nghiêm trọng hơn do không được tụ tập đông người và ảnh hưởng của các công ty lữ hành nên không phục vụ kinh doanh được trong thời gian dài). Cụ thể:

Trong đó: Một số lĩnh vực kinh doanh chủ yếu

1. Dịch vụ phòng ngủ: Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 là 15.388.990.248 đồng so với kế hoạch đề ra 18.528.711.000 đồng, chỉ hoàn thành được 83% kế hoạch; so với thực hiện năm 2019 là 19.986.138.854 đồng, giảm 23%, với số tiền giảm là 4.597.148.606 đồng;

2. Dịch vụ ăn uống: Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 là 12.746.269.277 đồng so với kế hoạch đề ra 16.078.253.000 đồng, chỉ hoàn thành được 79% kế hoạch; so với thực hiện năm 2019 là 22.257.846.334 đồng, giảm 43%, với số tiền giảm là 9.511.577.057 đồng;

3. Dịch vụ hàng chuyển bán: Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 là 1.562.613.473 đồng so với kế hoạch đề ra 2.108.296.000 đồng, đạt 74% kế hoạch; so với thực hiện năm 2019 là 2.843.151.511 đồng, giảm 45%, với số tiền giảm là 1.280.538.038 đồng;

4. Dịch vụ lữ hành, Công viên nước: Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 là 2.613.497.269 đồng so với kế hoạch đề ra 3.341.567.000 đồng, đạt 78% kế hoạch; so với thực hiện năm 2019 là 4.960.049.090 đồng, giảm 47%, với số tiền giảm là 2.346.551.821 đồng;

5. Dịch vụ khác: Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 là 1.012.486.902 đồng so với kế hoạch đề ra 1.992.030.000 đồng, đạt 51% kế hoạch; so với thực hiện năm 2019 là 2.378.889.343 đồng, giảm 57%, với số tiền giảm là 1.366.402.441 đồng;

6. Dịch vụ cho thuê Mặt Bằng: Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 là 2.283.106.070 đồng so với kế hoạch đề ra 2.208.945.000 đồng, đạt 103% kế hoạch, vượt 3%; so với thực hiện năm 2019 là 2.773.480.009 đồng, giảm 18%, với số tiền giảm là 490.373.939 đồng;

Kết quả kinh doanh năm 2020 của toàn Công ty như sau:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2020	:	37.078.387.122 đồng
<i>(đã bao gồm Doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác)</i>		
- Lợi nhuận chưa PB CPQLDN, KH và LV	:	6.463.509.689 đồng
- Phân bổ CPQLDN	:	2.980.714.135 đồng
- Khấu hao cơ bản năm 2020	:	9.427.741.890 đồng
- Tiền lãi vay ngân hàng 2020	:	6.717.717.067 đồng
- Lợi nhuận thực hiện năm 2020 (lỗ)	:	(12.662.403.681) đồng

Như vậy, tình hình kinh doanh năm 2020 mức lỗ cao hơn so với năm 2019 (6.790.527.812) đồng, kinh doanh tiếp tục lỗ 5.871.875.869 đồng

I. Đánh giá tình hình kinh doanh từng đơn vị năm 2020

1. Khách sạn Sài Gòn - Ban Mê: Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 là 21.337.674.937 đồng *(đã bao gồm doanh thu hoạt động tài chính và thu khác)* so với kế hoạch đề ra là 23.679.445.000 đồng, đạt 91% kế hoạch đề ra; so với thực hiện năm 2019 là 30.814.481.620 đồng, giảm 31%, với số tiền doanh thu giảm: 9.476.806.683 đồng.

Kết quả kinh doanh năm 2020 của Khách sạn Sài Gòn Ban Mê như sau:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2020	:	21.337.674.937 đồng
- Lợi nhuận chưa PB CPQLDN, KH và LV	:	6.528.527.236 đồng
- Phân bổ CPQLDN	:	1.342.027.691 đồng
- Khấu hao cơ bản năm 2020	:	8.018.565.144 đồng
- Tiền lãi vay ngân hàng 2020	:	4.597.050.682 đồng
- Lợi nhuận thực hiện năm 2020 (lỗ)	:	(7.430.075.463) đồng

Như vậy, tình hình kinh doanh năm 2020 lỗ tăng hơn so với mức lỗ năm 2019 (4.881.377.063) đồng, mức tăng lỗ là 2.548.698.400 đồng.

2. Khách sạn Cao Nguyên: Tổng doanh thu trong năm 2020 là 5.313.026.379 đồng so với kế hoạch đề ra là 6.514.562.000 đồng, chỉ đạt 82%; so với thực hiện năm 2019 là 7.645.529.888 đồng, giảm 31%, với số tiền là 2.332.503.509 đồng.

Kết quả kinh doanh năm 2020 của Khách sạn Cao Nguyên như sau:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2020	:	5.313.026.379 đồng
- Lợi nhuận chưa PB CPQLDN và KH	:	794.644.066 đồng
- Phân bổ CPQLDN	:	437.924.826 đồng
- Khấu hao cơ bản năm 2020	:	298.308.060 đồng
- Lợi nhuận thực hiện năm 2020	:	58.411.181 đồng

Tình hình kinh doanh năm 2020 không hoàn thành kế hoạch đề ra và sụt giảm so với năm 2019 do ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh Covid-19, nên lợi nhuận năm 2020 giảm so với năm 2019 là 793.624.241 đồng.

3. Khách sạn Thành Công: Tổng doanh thu trong năm 2020 là 814.697.016 đồng so với kế hoạch đề ra là 1.268.793.000 đồng, chỉ đạt 64%; so với thực hiện năm 2019 là 1.443.616.947 đồng giảm 44%, với số tiền là 628.919.931 đồng.

Kết quả kinh doanh năm 2020 của Khách sạn Thành Công như sau:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2020	:	814.697.016 đồng
- Lợi nhuận chưa PB CPQLDN và KH (lỗ)	:	(14.871.960) đồng
- Phân bổ CPQLDN	:	127.139.465 đồng
- Khấu hao cơ bản năm 2020	:	131.405.958 đồng
- Lợi nhuận thực hiện năm 2020 (lỗ)	:	(273.417.383) đồng

Như vậy, tình hình kinh doanh năm 2020 vẫn lỗ và so với năm 2019 lỗ (378.928.607) đồng, thì số tiền lỗ năm 2020 giảm so với năm 2019 là 105.511.224 đồng.

4. Du lịch Hồ Lắk: Tổng doanh thu thực hiện trong năm 2020 là 1.835.826.366 đồng so với kế hoạch đề ra là 3.110.687.000 đồng, chỉ đạt 59% kế hoạch; so với thực hiện năm 2019 là 3.685.705.453 đồng, giảm 50%, với số tiền giảm là 1.849.879.087 đồng.

Kết quả kinh doanh năm 2020 của Du lịch Hồ Lắk như sau:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2020	:	1.835.826.366 đồng
- Lợi nhuận chưa PB CPQLDN và KH (lỗ)	:	(673.507.141) đồng
- Phân bổ CPQLDN	:	339.038.575 đồng
- Khấu hao cơ bản năm 2020	:	321.115.284 đồng
- Lợi nhuận thực hiện năm 2020 (lỗ)	:	(1.333.661.000) đồng

Như vậy, tình hình kinh doanh năm 2020 tiếp tục lỗ, so với năm 2019 lỗ (843.705.351) đồng, thì năm 2020 lỗ tăng so với năm 2019 là 489.955.649 đồng.

5. Nhà hàng Thắng Lợi – Công Viên nước: Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 là 7.155.890.912 đồng so với kế hoạch đề ra là 9.686.993.000 đồng, chỉ đạt 74% kế hoạch;

so với thực hiện năm 2019 là 12.723.968.365 đồng, giảm 44%, với số tiền giảm là 5.568.077.453 đồng.

Kết quả kinh doanh năm 2020 của Nhà Hàng Thắng Lợi – CVN như sau:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2020	:	7.155.890.912 đồng
- Lợi nhuận chưa PB CPQLDN và KH (lỗ)	:	(726.954.220) đồng
- Phân bổ CPQLDN	:	734.583.578 đồng
- Khấu hao cơ bản năm 2020	:	658.347.444 đồng
- Lợi nhuận thực hiện năm 2020 (lỗ)	:	(2.119.885.242) đồng

Như vậy, tình hình kinh doanh năm 2020 lỗ (2.119.885.242 đồng) so với năm 2019 lãi 31.801.332 đồng, giảm 6.766%, tương ứng với số tiền giảm là 2.151.686.574 đồng.

6. Văn phòng Công ty: Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 là 634.398.785 đồng so với kế hoạch đề ra 383.509.000 đồng, đạt 165% kế hoạch, vượt 65%; so với thực hiện năm 2019 là 5.330.809.757 đồng, giảm 88%, với số tiền giảm là 4.696.410.972 đồng, nguyên nhân doanh thu giảm là do Công ty chấm dứt dịch vụ bán buôn kể từ ngày 01/5/2019.

- Kết quả kinh doanh năm 2020 của Văn phòng Công ty:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2020	:	621.271.512 đồng
- Lợi nhuận chưa PB CPQLDN, KH và LV	:	556.630.890 đồng
- Phân bổ CPQLDN	:	- đồng
- Tiền lãi vay ngân hàng 2020	:	2.120.406.664 đồng
- Khấu hao cơ bản năm 2020	:	0 đồng
- Lợi nhuận thực hiện năm 2020 (lỗ)	:	(1.563.775.774) đồng

Như vậy, tình hình kinh doanh năm 2020 lỗ và mức lỗ so với năm 2019 lỗ giảm 6.577.772 đồng.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021

1. Chỉ tiêu kế hoạch Kinh doanh năm 2021

Trong năm 2021 tình hình kinh doanh sẽ còn nhiều khó khăn hơn nữa do sự bùng phát mạnh của dịch Covid -19 đợt 3 ngay từ đầu năm và đợt 4 vào cuối tháng 4 năm 2021 cho nên đã làm cho ngành kinh doanh dịch vụ ảnh hưởng nặng nề. Đặc biệt là ngành Du lịch, Nhà hàng khách sạn (gần như đóng cửa toàn bộ các cơ sở kinh doanh nhà hàng khách sạn), mặt khác nền kinh tế đang gặp khó khăn ngân sách chi tiêu của khách hàng thấp hơn, khách có xu hướng chọn những khách sạn có giá rẻ hơn; ngoài ra tình trạng cơ sở vật chất như hiện nay thì rất khó để cạnh tranh cả về phòng ngủ lẫn nhà hàng tiệc cưới, các đối thủ cạnh tranh trực tiếp thường xuyên nâng cấp cải tạo cơ sở vật chất và giá các dịch vụ cũng rẻ hơn, linh hoạt hơn do đó chắc chắn ảnh hưởng rất lớn đến tình hình kinh doanh của đơn vị.

Công ty dự kiến kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2020		KẾ HOẠCH 2021	SO SÁNH Tăng, giảm KH 2021 với TH 2020		Ghi chú
		KH	TH		Tỷ lệ %	Số tiền	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5) / (4)	(7) = (5) - (4)	(12)
VIII	Tổng cộng doanh thu	44.643.989.000	37.078.387.122	49.472.750.000	133%	12.394.362.878	
1	Doanh thu HĐKD chính	44.269.929.000	36.450.593.136	49.472.750.000	136%	13.022.156.864	
1.1	DT phòng ngủ	18.528.711.000	15.388.990.248	18.820.688.000	122%	3.431.697.752	
1.2	DT hàng ăn, GK	16.078.253.000	12.746.269.277	17.636.575.000	138%	4.890.305.723	
1.3	DT hàng chuyển bán	2.108.296.000	1.562.613.473	2.345.000.000	150%	782.386.527	
1.4	DT hàng hoá bán buôn	12.127.000	0	-	0%	-	
1.5	DT khác (Đthoại, giữ xe, giặt ủi,)	1.992.030.000	1.012.486.902	2.586.702.000	255%	1.574.215.098	
1.6	DT dịch vụ du lịch, vé cổng CVN	3.341.567.000	2.613.497.269	4.703.223.000	180%	2.089.725.731	
1.7	DT mặt bằng	2.208.945.000	2.283.106.070	2.390.000.000	105%	106.893.930	
1.8	Phí phục vụ	-	843.629.897	990.562.000	117%	146.932.103	
2	Doanh thu HĐTC và TN khác	374.060.000	627.793.986	-	0%	-	
IX	Tổng LN chưa PB CPQLDN, KHCB VÀ Lãi vay	5.198.899.000	6.463.509.689	9.419.732.012	146%	2.956.222.323	
X	Phân bổ chi phí QLDN	3.130.245.000	2.980.714.135	3.160.000.000	106%	179.285.865	
XI	Trừ KHCB	9.409.802.000	9.427.741.890	9.421.161.821	100%	(6.580.069)	
XII	Trừ lãi vay ngân hàng	7.055.074.000	6.717.457.346	6.388.292.676	95%	(329.164.670)	
XIII	Tổng lợi nhuận trước thuế (Lỗ)	(14.396.222.000)	(12.662.403.681)	(9.549.722.485)	75%	3.112.681.196	

- Tổng doanh thu : 49.472.750.000 đồng

(Chưa bao gồm doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác)

- Lợi nhuận chưa PB CPQL, KHCB và lãi vay : 9.419.732.012 đồng

- Khấu hao cơ bản : 9.421.161.821 đồng

- Lãi vay ngân hàng : 6.388.292.676 đồng

- Chi phí quản lý Doanh nghiệp : 3.160.000.000 đồng

- Lợi nhuận trước thuế : (9.549.722.485) đồng

(Xem Phụ lục 2 kế hoạch chi tiết các đơn vị trực thuộc kèm theo)

Tổng Doanh thu Công ty Cổ phần Du lịch Đắc Lắc năm 2021 xây dựng là 49.472.750.000 đồng so với kế hoạch năm 2020 là 44.643.989.000 đồng tăng 4.828.761.000 đồng. Kế hoạch toàn công ty năm 2021 tăng 33% so với thực hiện năm 2020. Sở dĩ như vậy là do ngành Du lịch nói chung và Công ty cổ phần Du lịch Đắc Lắc nói riêng sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid – 19, cũng như việc phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ đề tài cơ cấu vốn vay ngân hàng chưa thực hiện được nên còn áp lực rất lớn về tiền lãi vay phải ngân hàng.

Kế hoạch chi tiết theo từng đơn vị trực thuộc:

1. Kế hoạch Kinh doanh 2021 Khách sạn Sài Gòn Ban Mê:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2020		KẾ HOẠCH 2021	SO SÁNH Tăng, giảm KH 2021 với TH 2020		Ghi chú
		KH	TH		Tỷ lệ %	Số tiền	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5) / (4)	(7) = (5) - (4)	(12)
VI	KHÁCH SẠN SÀI GÒN - BAN MÊ						
1	Tổng doanh thu	23.679.445.000	21.337.674.937	25.200.000.000	118%	3.862.325.063	
a	Doanh thu HDKD chính	23.678.767.000	21.331.152.463	25.200.000.000	118%	3.868.847.537	
a.1	DT phòng ngủ	13.777.033.000	11.961.971.285	13.870.000.000	116%	1.908.028.715	
a.2	DT hàng ăn, GK	5.819.363.000	5.676.013.808	5.990.000.000	106%	313.986.192	
a.3	DT hàng hoá bán lẻ	1.010.874.000	748.839.836	1.060.000.000	142%	311.160.164	
a.4	DT khác (Đthoại, giữ xe, giặt ủi,)	1.165.642.000	395.999.804	1.380.000.000	348%	984.000.196	
a.5	DT dịch vụ du lịch	511.455.000	591.806.360	850.000.000	144%	258.193.640	
a.6	DT mặt bằng	1.394.400.000	1.284.242.428	1.320.000.000	103%	35.757.572	
a.7	Phí phục vụ	-	672.278.942	730.000.000	109%	57.721.058	
b	Doanh thu hoạt động tài chính	114.000	623.274	-	0%	(623.274)	
c	Doanh thu khác	564.000	5.899.200	-	0%	(5.899.200)	
2	LN chưa PB CPQL; KHCB và Lãi vay	2.841.813.000	6.527.568.054	6.309.647.090	97%	(217.920.964)	
3	Trừ KHCB	8.015.138.000	8.018.565.144	8.008.944.748	100%	(9.620.396)	
4	Trừ lãi vay	4.304.930.000	4.597.050.682	4.597.021.883	100%	(28.799)	
5	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN	(9.478.255.000)	(6.088.047.772)	(6.296.319.541)	103%	(208.271.769)	
6	Phân bổ chi phí QLDN	1.447.256.000	1.342.027.691	1.504.761.905	112%	162.734.214	
7	Lợi nhuận trước thuế	(10.925.511.000)	(7.430.075.463)	(7.801.081.446)	105%	(371.005.983)	

2. Kế hoạch Kinh doanh 2021 Khách sạn Cao Nguyên

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2020		KẾ HOẠCH 2021	SO SÁNH Tăng, giảm KH 2021 với TH 2020		Ghi chú
		KH	TH		Tỷ lệ %	Số tiền	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5) / (4)	(7) = (5) - (4)	(12)
I	KS CAO NGUYÊN						
1	Tổng doanh thu	6.514.562.000	5.313.026.379	6.520.000.000	123%	1.206.973.621	
1.1	DT phòng ngủ	3.143.861.000	2.502.290.037	3.135.000.000	125%	632.709.963	
1.2	DT hàng ăn, GK	1.967.452.000	1.472.928.193	1.690.000.000	115%	217.071.807	
1.3	DT hàng hoá bán lẻ	283.898.000	197.762.725	210.000.000	106%	12.237.275	
1.4	DT khác (Đthoại, giữ xe, giặt ủi,)	448.077.000	244.930.911	570.000.000	233%	325.069.089	
1.5	DT mặt bằng	671.274.000	770.000.002	750.000.000	97%	(20.000.002)	
1.6	Phí phục vụ	-	125.114.511	165.000.000	132%	39.885.489	
2	LN chưa PB CPQLDN và KHCB	1.699.898.000	794.644.066	1.618.153.756	204%	823.509.690	
4	Trừ KHCB	298.308.000	298.308.060	298.308.048	100%	(12)	
5	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN	1.401.590.000	496.336.006	1.319.845.708	266%	823.509.702	
6	Phân bổ chi phí QLDN	480.044.000	437.924.826	451.428.571	103%	13.503.745	
7	Lợi nhuận trước thuế	921.546.000	58.411.181	868.417.137	1487%	810.005.956	

3. Kế hoạch Kinh doanh 2021 Khách sạn Thành Công

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2020		KẾ HOẠCH 2021	SO SÁNH Tăng, giảm KH 2021 với TH 2020		Ghi chú
		KH	TH		Tỷ lệ %	Số tiền	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5) / (4)	(7) = (5) - (4)	(12)
II	KS THÀNH CÔNG						
1	Tổng doanh thu	1.268.793.000	814.697.016	1.343.250.000	165%	528.552.984	
a	Doanh thu HDKD chính	1.266.793.000	814.697.016	1.343.250.000	165%	528.552.984	
a.1	DT phòng ngủ	1.067.842.000	636.183.472	1.095.588.000	172%	459.404.528	
a.2	DT hàng ăn, GK	-	-	-	0%	-	
a.3	DT hàng hoá bán lẻ	45.156.000	17.419.093	55.000.000	316%	37.580.907	
a.4	DT khác (Đi thoại, giữ xe, giặt ủi,)	95.977.000	37.239.827	15.000.000	40%	(22.239.827)	
a.5	DT mặt bằng	57.818.000	92.045.455	120.000.000	130%	27.954.545	
a.6	Phí phục vụ	-	31.809.169	57.662.000	181%	25.852.831	
b	Thu nhập khác	2.000.000	-	-	0%	-	
3	LN chưa PB CPQLDN và KHCB	359.130.000	(14.871.960)	151.933.295	-1022%	166.805.255	
4	Trừ KHCB	116.901.000	131.405.958	134.449.753	102%	3.043.795	
5	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN	242.229.000	(146.277.918)	17.483.542	-12%	163.761.460	
6	Phân bổ chi phí QLDN	125.719.000	127.139.465	165.523.810	130%	38.384.345	
7	Lợi nhuận trước thuế	116.510.000	(273.417.383)	(148.040.268)	54%	125.377.115	

4. Kế hoạch Kinh doanh 2021 Du lịch Hồ Lắk

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2020		KẾ HOẠCH 2021	SO SÁNH Tăng, giảm KH 2021 với TH 2020		Ghi chú
		KH	TH		Tỷ lệ %	Số tiền	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5) / (4)	(7) = (5) - (4)	(12)
III	DU LỊCH HỒ LẮK						
1	Tổng doanh thu	3.110.687.000	1.835.826.366	3.169.500.000	173%	1.333.673.634	
1.1	DT phòng ngủ	539.975.000	288.545.454	720.100.000	250%	431.554.546	
1.2	DT hàng ăn, GK	1.437.585.000	819.137.273	1.456.575.000	178%	637.437.727	
1.3	DT hàng hoá bán lẻ	193.315.000	160.125.456	260.000.000	162%	99.874.544	
1.4	DT khác (Đi thoại, giữ xe, giặt ủi,)	20.000.000	101.681.818	451.702.000	444%	350.020.182	
1.5	DT dịch vụ du lịch, vé cổng CVN	919.812.000	451.909.090	243.223.000	54%	(208.686.090)	
1.6	Phí phục vụ	-	14.427.275	37.900.000	263%	23.472.725	
2	LN chưa PB CPQLDN và KHCB	(227.926.000)	(673.507.141)	115.933.871	-17%	789.441.012	
3	Trừ KHCB	321.110.000	321.115.284	321.115.272	100%	(12)	
4	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN	(549.036.000)	(994.622.425)	(205.181.401)	21%	789.441.024	
5	Phân bổ chi phí QLDN	345.736.000	339.038.575	331.047.619	98%	(7.990.956)	
6	Lợi nhuận trước thuế	(894.772.000)	(1.333.661.000)	(536.229.020)	40%	797.431.980	

5. Kế hoạch Kinh doanh 2021 Nhà hàng Thắng Lợi – Công Viên Nước

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2020		KẾ HOẠCH 2021	SO SÁNH Tăng, giảm KII 2021 với TH 2020		Ghi chú
		KII	TH		Tỷ lệ %	Số tiền	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5) / (4)	(7) = (5) - (4)	(12)
IV	NH THẮNG LỢI - CÔNG VIÊN NƯỚC						
1	Tổng doanh thu	9.686.993.000	7.155.890.912	13.240.000.000	185%	6.084.109.088	
1.1	DT hàng ăn, GK	6.853.853.000	4.778.190.003	8.500.000.000	178%	3.721.809.997	
1.2	DT bán lẻ hàng hóa	575.053.000	438.466.363	760.000.000	173%	321.533.637	
1.3	DT khác (Đtọa, giữ xe, giặt ủi,)	262.334.000	232.634.542	170.000.000	73%	(62.634.542)	
1.4	DT dịch vụ du lịch, vé cổng CVN	1.910.300.000	1.569.781.819	3.610.000.000	230%	2.040.218.181	
1.5	DT mặt bằng	85.453.000	136.818.185	200.000.000	146%	63.181.815	
2	LN chưa PB CPQLDN và KHCB	165.327.000	(726.954.220)	1.224.064.000	-168%	1.951.018.220	
3	Trừ KHCB	658.345.000	658.347.444	658.344.000	100%	(3.444)	
4	Lợi nhuận chưa PB CPQLDN	(493.018.000)	(1.385.301.664)	565.720.000	-41%	1.951.021.664	
5	Phân bổ chi phí QLDN	731.490.000	734.583.578	707.238.095	96%	(27.345.483)	
6	Lợi nhuận trước thuế	(1.224.508.000)	(2.119.885.242)	(141.518.095)	7%	1.978.367.147	

C. Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2020.

Bà Nguyễn Thị Mười thành viên Ban Kiểm soát Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2020 và Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

(Có báo cáo kèm theo)

D. Bầu thay thế thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017- 2022.

Ông Ninh Văn Hiền - Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội về Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (có quy chế kèm theo).

1. Bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị:

a. Số lượng thành viên HĐQT: 01 thành viên

b. Danh sách ứng cử, đề cử:

Stt	Họ và tên	Đơn vị công tác
1	Nguyễn Hữu Phúc	Giám đốc – Công ty TNHH Quốc tế DP

2. Bầu thay thế thành viên ban kiểm soát Công ty

a. Số lượng thành viên BKS: 01 thành viên

b. Danh sách ứng cử, đề cử

Stt	Họ và tên	Đơn vị công tác
1	Nguyễn Quốc Tuệ	GD Tài chính TCT Du lịch Sài Gòn TNHH MTV

E. Kết quả bầu cử

1/ Thành viên Hội đồng quản trị

Tổng số phiếu phát ra: 45 phiếu; tương ứng: 8.980.537 cổ phần;

Tổng số phiếu thu vào: 41 phiếu; tương ứng: 8.232.354 cổ phần;

- Số phiếu hợp lệ: 41 phiếu; tương ứng: 8.232.354 cổ phần;

- Số phiếu không hợp lệ:/... phiếu; tương ứng: .../..... cổ phần;

*** Kết quả kiểm phiếu:**

TT	Danh sách ứng cử viên	Số cổ phần bầu	Tỷ lệ (%)
1	Ông Nguyễn Hữu Phúc	8.232.354	88,44%

Danh sách trúng cử vào thành viên HĐQT (có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Ông Nguyễn Hữu Phúc	8.232.354	88,44%

2/ Thành viên ban kiểm soát

Tổng số phiếu phát ra: 45 phiếu; tương ứng: 8.980.537 cổ phần;

Tổng số phiếu thu vào: 41 phiếu; tương ứng: 8.232.354 cổ phần;

- Số phiếu hợp lệ: 41 phiếu; tương ứng: 8.232.354 cổ phần;

- Số phiếu không hợp lệ:/... phiếu; tương ứng: .../..... cổ phần;

*** Kết quả kiểm phiếu .**

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Ông Nguyễn Quốc Tuệ	8.232.354	88,44%

Danh sách trúng cử vào thành viên BKS (có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
1	Ông Nguyễn Quốc Tuệ	8.232.354	88,44%

F. Ban kiểm soát hợp phiên đầu tiên để bầu cử Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022.

1. Bầu trưởng ban kiểm soát

a. Danh sách ứng cử: không

b. Danh sách đề cử: Ông Nguyễn Quốc Tuệ

Ban Kiểm soát tiến hành bỏ phiếu kín để bầu trưởng ban kiểm soát:

+ Số phiếu phát ra: 03 phiếu;

Số phiếu thu vào: 03 phiếu;

+ Số phiếu hợp lệ: 03 phiếu;

Số phiếu không hợp lệ: không.

c. Kết quả kiểm phiếu

Trưởng ban kiểm soát: Ông Nguyễn Quốc Tuệ 3/3 phiếu, đạt tỷ lệ 100%

d. Danh sách trúng cử: Ông Nguyễn Quốc Tuệ, giữ chức Trưởng ban kiểm soát

2. Hội đồng quản trị và ban kiểm soát đã trúng cử bầu thay thế ra mắt nhận nhiệm vụ trước cổ đông của Công ty.

G. ĐẠI HỘI THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH VÀ THẢO LUẬN

- Sau khi lắng nghe các Báo cáo và Tờ trình được trình bày tại Đại hội, Ông Trương Đức Hùng tiếp tục chủ trì thảo luận các nội dung liên quan đến các Tờ trình.

*** Ý kiến tham gia của cổ đông:**

Đa số tất cả các cổ đông đều nhất trí với các nội dung của Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty báo cáo trước Đại hội. Tuy nhiên, cổ đông Tổng Công ty Bến Thành cũng có một vài ý kiến tham gia tại các Tờ trình, cụ thể như sau:

1- Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐ:

- **Về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020:** Việc ghi nhận âm Quỹ khen thưởng phúc lợi qua nhiều năm do doanh nghiệp hoạt động thua lỗ, không có nguồn lợi nhuận tích lũy trích lập để bù đắp cho các khoản thiếu hụt trên. Công ty cần lưu ý và có biện pháp xử lý về số dư âm của quỹ khen thưởng phúc lợi tại 31/12/2020.

- **Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Du lịch Đắc Lắc không còn phù hợp so với tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính thực tế chín tháng đầu năm 2021 của Công ty. Do đó Công ty cần điều chỉnh và có phương án kinh doanh phù hợp với tình hình thị trường, kiểm soát và tiết kiệm chi phí nhằm tối đa hóa lợi nhuận hoạt động kinh doanh.

2- Tờ trình số 03/TTr-ĐHĐCĐ:

- **Tại Điểm c, Khoản 4, Điều 14:** Đề xuất thay thế cụm từ “Luật này” thành “Luật Doanh nghiệp” để chỉ cụ thể Luật được đề cập là Luật Doanh nghiệp, tránh hiểu lầm sang các luật khác hoặc sẽ viện dẫn trực tiếp về điều khoản tương ứng trong Điều lệ.

- **Tại Điểm a, khoản 2, Điều 18:** Đề xuất bỏ câu “nếu Điều lệ Công ty không quy định thời hạn ngắn hơn” vì theo Luật Doanh nghiệp 2020 cho phép Công ty quy định thời hạn khác ngắn hơn thời hạn được quy định trong luật là 10 ngày.

- **Tại Khoản 2, Điều 22:** Đề xuất bỏ câu “nếu Điều lệ Công ty không quy định thời hạn ngắn hơn” vì theo Luật Doanh nghiệp 2020 cho phép Công ty quy định thời hạn khác ngắn hơn thời hạn được quy định trong luật là 10 ngày. Thay cụm từ “Luật này” thành “Luật Doanh nghiệp” để chỉ cụ thể Luật được đề cập là Luật Doanh nghiệp, tránh hiểu lầm sang các luật khác hoặc sẽ viện dẫn trực tiếp về điều khoản tương ứng trong Điều lệ.

- **Tại Khoản 1, Điều 29:** Đề xuất sửa thành “Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị”, vì Luật Doanh nghiệp quy định ngoài quyền bầu Chủ tịch HĐQT thì các thành viên HĐQT cũng có quyền miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT.

*** Ý kiến của Hội đồng quản trị:**

Ông Trương Đức Hùng - Chủ tịch HĐQT Công ty cảm ơn ý kiến góp ý của Quý cổ đông tham dự Đại hội thường niên năm 2021 và nghiêm túc tiếp thu ý kiến đóng góp của Quý cổ đông.

H. Đại hội đã biểu quyết thông qua các nội dung như sau.

1. Biểu quyết Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCĐ:

1.1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020:

Đại hội biểu quyết:

- Số phiếu tán thành 41 phiếu, đại diện 8.232.354 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 88,44%
- Số phiếu không tán thành: không
- Số phiếu không ý kiến : 01 phiếu, đại diện 740.856 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 7,9%

1.2. Thông qua Báo cáo thẩm tra tài chính năm 2020 của Ban kiểm soát:

Đại hội biểu quyết:

- Số phiếu tán thành 41 phiếu, đại diện 8.232.354 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 88,44%
- Số phiếu không tán thành: không
- Số phiếu không ý kiến : 01 phiếu, đại diện 740.856 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 7,9%

1.3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020:

Đại hội biểu quyết:

- Số phiếu tán thành 41 phiếu, đại diện 8.232.354 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 88,44%
- Số phiếu không tán thành: không
- Số phiếu không ý kiến : 01 phiếu, đại diện 740.856 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 7,9%

1.4. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2020:

Đại hội biểu quyết:

- Số phiếu tán thành 41 phiếu, đại diện 8.232.354 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 88,44%
- Số phiếu không tán thành: không
- Số phiếu không ý kiến : 01 phiếu, đại diện 740.856 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 7,9%

1.5. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2021:

Đại hội biểu quyết:

- Số phiếu tán thành 41 phiếu, đại diện 8.232.354 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 88,44%

- Số phiếu không tán thành: không
 - Số phiếu không ý kiến : 01 phiếu, đại diện 740.856 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 7,9%
- 1.6. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Đại hội biểu quyết:

- Số phiếu tán thành 41 phiếu, đại diện 8.232.354 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 88,44%
- Số phiếu không tán thành: không
- Số phiếu không ý kiến : 01 phiếu, đại diện 740.856 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 7,9%

2. Biểu quyết Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCĐ, về việc tiếp tục Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ để tái cơ cấu vốn vay ngân hàng đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 21/06/2019; Tăng vốn điều lệ từ 93.074.150.000 đồng lên 186.148.300.000 đồng.

- Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ
- Đối tượng phát hành: Ưu tiên cho cổ đông hiện hành (được mua theo tỷ lệ hiện hữu) và Các nhà đầu tư có năng lực tài chính, hỗ trợ hoạt động kinh doanh của Công ty (chào bán cho dưới 100 nhà đầu tư); Các nhà đầu tư cụ thể: Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn TNHH MTV; Bà Đỗ Văn Anh và các cổ đông hiện hữu.
- Điều kiện chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm (một năm), kể từ lúc hoàn thành đợt chào bán.
- Thời điểm phát hành: Ủy quyền cho HĐQT quyết định và phải được sự đồng thuận của tất cả thành viên Hội đồng quản trị.

- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành riêng lẻ:

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng vào mục đích trả bớt nợ vay ngân hàng và nhóm cổ đông, nhằm tái cơ cấu lại vốn vay ngân hàng (giảm bớt nguồn vốn vay từ ngân hàng trước đây đã vay để thanh toán tiền đầu tư xây dựng của Dự án khách sạn Sài Gòn - Ban Mê và một phần để đầu tư nâng cấp sửa chữa các tài sản hiện có để phục vụ nhu cầu kinh doanh Công ty trong thời gian tới. Ban Điều hành Công ty nói chung và Tổng Giám đốc nói riêng với tư cách là người đại diện theo pháp luật sẽ phải nỗ lực để điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty ngày một có hiệu quả hơn nhằm bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông.

- Xử lý số lượng cổ phiếu số cổ phần còn lại không phân phối hết

Trong trường hợp hết thời hạn chào bán theo quy định hoặc hết thời hạn gia hạn chào bán (nếu có), số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán của Công ty vẫn không bán hết, Công ty sẽ thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phiếu thực tế chào bán thành công.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các nội dung sau:

+ Lựa chọn thời gian thích hợp để thực hiện việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông sau khi Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận;

- + Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành để tiến hành thực hiện các thủ tục pháp lý về phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo hình thức phát hành riêng lẻ;
- + Thực hiện đăng ký lưu ký và Upcom bổ sung sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- + Báo cáo kết quả phát hành đến Đại hội đồng cổ đông gần nhất;
- + Ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy phép hoạt động kinh doanh cho phù hợp;
- + Ủy quyền Hội đồng quản trị đăng ký thêm ngành nghề kinh doanh (nếu có), sửa điều lệ liên quan đến vốn kinh doanh đã thay đổi.

Đại hội biểu quyết:

- Số phiếu tán thành 41 phiếu, đại diện 8.232.354 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 88,44%
- Số phiếu không tán thành: 01 phiếu, đại diện 740.856 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 7,9%
- Số phiếu không ý kiến : Không

3. Biểu quyết Tờ trình số 03/TTr-ĐHĐCĐ, “Về việc Sửa đổi Điều lệ Công ty lần thứ 6”.

- Số phiếu tán thành: 42 phiếu, đại diện 8.973.210 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 96,40%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không ý kiến: Không

4. Biểu quyết Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCĐ “V/v Bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022”

- Số phiếu tán thành: 41 phiếu, đại diện 8.232.354 cổ phần hiện diện, tỷ lệ 88,44%
- Số phiếu không tán thành: Không
- Số phiếu không ý kiến: Không

5. Biểu quyết Tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ, “Về việc xin tiếp tục gia hạn thuê 12.190m² đất tại Thị trấn Liên Sơn, huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk để sử dụng vào mục đích kinh doanh du lịch”.

Bằng hình thức biểu quyết trực tiếp. các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 nhất trí 100% với nội dung tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCĐ đã trình bày trước đại hội.

6. Xin chủ trương Đại hội về việc cho Công ty Hợp đồng hợp tác kinh doanh đối với các mặt bằng của Công ty nhằm để khai thác sử dụng có hiệu quả các mặt bằng hiện có.

Bằng hình thức biểu quyết trực tiếp các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Nhất trí: đại diện 8.232.354 cổ phần hiện diện, đạt tỷ lệ 88,44%; Với chủ trương về việc cho Công ty Hợp đồng hợp tác kinh doanh các mặt bằng hiện có

K. Bế mạc Đại hội

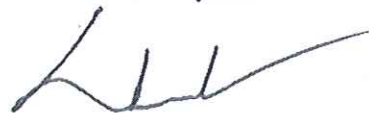
Đại hội kết thúc vào hồi 18 giờ 00, ngày 18 tháng 12 năm 2021. Biên bản đại hội đã được thông qua cho tất cả các cổ đông dự Đại hội cùng nghe và nhất trí 100% với nội dung của biên bản; không có ý kiến khác./.

TM. BAN THƯ KÝ



NGUYỄN THỊ SÁU

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRƯƠNG ĐỨC HÙNG

